

BỘ TƯ PHÁP**BỘ TƯ PHÁP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2006/QĐ-BTP

*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Kế hoạch của ngành Tư pháp thực hiện Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của ngành Tư pháp thực hiện Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Thủ trưởng các tổ chức pháp chế Bộ, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG**Uông Chu Lưu**

KẾ HOẠCH CỦA NGÀNH TƯ PHÁP

THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 35/2006/CT-TTG

NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM 2006 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2006/QĐ-BTP ngày 15/11/2006
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. Rà soát các văn bản pháp luật hiện hành về trợ giúp pháp lý để hướng dẫn thi hành Luật trợ giúp pháp lý

1. Thực hiện mục I, Phần I Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ:

Để thực hiện nhiệm vụ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về trợ giúp pháp lý, lập danh mục, phân loại các văn bản còn hiệu lực, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền các văn bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ và ban hành mới phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý (theo Phụ lục 1, 2 và Phụ lục 3), Bộ xác định phạm vi các đơn vị thực hiện như sau:

1.1. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý chủ trì tổ chức thực hiện, phối hợp với Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật để rà soát các văn bản luật, pháp lệnh, các văn bản liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

1.2. Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là UBND cấp tỉnh) ban hành;

1.3. Thủ trưởng các tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, ngành mình ban hành liên quan đến trợ giúp pháp lý.

Cục Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp tập hợp kết quả rà soát (kèm đĩa mềm) trước ngày 10 tháng 12 năm 2006 để tổng hợp, trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Thực hiện mục 2, Phần I Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ:

Về việc xây dựng Dự thảo các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trợ giúp pháp lý cần được tiến hành khẩn trương như sau:

2.1. Các văn bản cần được ban hành:

a) Trong Quý IV năm 2006:

- Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về trợ giúp pháp lý trong tố tụng;
- Thông tư liên tịch của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định về chế độ bồi dưỡng cho cộng tác viên thực hiện trợ giúp pháp lý;
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức Trợ giúp viên pháp lý;
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành một số biểu mẫu về trợ giúp pháp lý;
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật về trợ giúp pháp lý.

b) Trong Quý I năm 2007:

- Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn về tổ chức, biên chế, cán bộ và cơ sở vật chất của Trung tâm trợ giúp pháp lý;
- Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ phụ cấp cho Trợ giúp viên pháp lý;
- Thông tư quy định một số vấn đề quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý;
- Thông tư của Bộ Tư pháp hướng dẫn về trình tự, thủ tục trợ giúp pháp lý;
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế cộng tác viên trợ giúp pháp lý;
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục Trợ giúp pháp lý;
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.

c) Trong các Quý II, III và IV năm 2007:

- Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Trợ giúp pháp lý;

09691134

- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy tắc nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp của người thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Đề án quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2007 - 2010;

- Chiến lược hoàn thiện, phát triển hoạt động trợ giúp pháp lý đến 2020 trình Thủ tướng Chính phủ ban hành;

2.2. Việc xây dựng và tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại mục 2.1 Kế hoạch này cần được tiến hành trên cơ sở nghiên cứu, tọa đàm và hội thảo khi cần thiết, có sự phối hợp như sau:

a) Đối với các văn bản do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; các Vụ trưởng các Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính, Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính và Chánh Văn phòng Bộ có trách nhiệm phối hợp thực hiện. Trong trường hợp có ý kiến khác nhau hoặc theo yêu cầu của các đơn vị có liên quan sẽ tổ chức lấy ý kiến các đơn vị khác trong Bộ hoặc các Bộ, ngành có liên quan;

b) Đối với các văn bản liên ngành ký, Cục trưởng Cục trợ giúp pháp lý có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị hữu quan ở các Bộ, ngành xây dựng, tổ chức lấy ý kiến các đơn vị liên quan trong Bộ;

c) Đối với các văn bản do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm tổ chức tham gia, phối hợp xây dựng và thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về các vấn đề cụ thể của văn bản.

II. Về kiện toàn tổ chức, bộ máy trực tiếp làm công tác trợ giúp pháp lý

1. Thực hiện mục I, Phần II Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ:

1.1. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các công việc sau:

a) Khẩn trương rà soát lại trình độ chuyên viên GPL trong toàn quốc, lên kế hoạch trình Bộ trưởng để tổ chức các lớp bồi dưỡng và cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý tạo nguồn bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý:

- Trước mắt, trong tháng 11 và tháng 12 năm 2006, cần lựa chọn các chuyên viên GPL thuộc Trung tâm GPL đã có thời gian làm Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, Luật sư hoặc đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ luật sư, những Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm đã có thời gian làm việc tại Trung tâm từ 05 năm trở lên

để mở lớp bồi dưỡng, cấp chứng chỉ. Nội dung bồi dưỡng cần đặc biệt chú trọng về kiến thức và kỹ năng đại diện, bào chữa, tham gia tố tụng tại phiên tòa.

- Đối với các chuyên viên TGPL khác cần lập kế hoạch cụ thể về việc tổ chức các lớp tập huấn, dự kiến các nội dung tập huấn đầy đủ và có sát hạch để cấp chứng chỉ trong năm 2007 và các năm tiếp theo.

b) Lên danh sách các học viên đã có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ để Bộ thông báo cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh bổ nhiệm và cấp thẻ Trợ giúp viên pháp lý; Kịp thời tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện các công việc về kiện toàn, củng cố Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước, thành lập Chi nhánh của Trung tâm.

1.2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý trong Quý IV năm 2006, chậm nhất là Quý I năm 2007 trình Bộ trưởng về việc xác định cơ cấu tổ chức của Cục Trợ giúp pháp lý và các đơn vị thuộc Cục; xác định số lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức của Cục và phương hướng cụ thể về việc quy hoạch, bổ sung biên chế, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức nhằm tăng cường năng lực của Cục, bảo đảm phù hợp với yêu cầu mới về chuyên môn và khối lượng công việc của Cục và các đơn vị thuộc Cục để thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý;

1.3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ có kế hoạch cụ thể trình Bộ trưởng về việc bảo đảm trụ sở, cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động cho Cục Trợ giúp pháp lý để Cục thực hiện tốt các hoạt động chuẩn bị thực hiện Luật trợ giúp pháp lý.

2. Thực hiện mục 2, Phần II Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ:

Giám đốc các Sở Tư pháp trong Quý IV năm 2006 và Quý I năm 2007 chủ động trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh kế hoạch thực hiện Luật, chú trọng vấn đề phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc xây dựng Đề án, tham mưu, giúp Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện những công việc sau:

2.1. Củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy của Trung tâm trợ giúp pháp lý theo hướng chuyên môn hoá, mỗi lĩnh vực trợ giúp pháp lý đều có Trợ giúp viên pháp lý chuyên trách và có năng lực chuyên sâu về lĩnh vực được giao để bảo đảm chất lượng trợ giúp pháp lý, tránh được việc phải bồi thường do trợ giúp pháp lý sai;

Tham mưu để bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm TGPL có đủ tiêu chuẩn nghiệp vụ theo đúng quy định của Luật trợ giúp pháp lý;

2.2. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu trợ giúp pháp lý và điều kiện thực tế của địa phương, dự kiến số lượng và địa điểm thành lập các Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập, trước mắt cần ưu tiên thành lập Chi nhánh ở địa bàn cấp huyện có vị trí địa lý nằm cách xa Trung tâm TGPL nhà nước;

2.3. Tổ chức rà soát, đánh giá tiêu chuẩn, chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức làm việc trong Trung tâm trợ giúp pháp lý để có kế hoạch bố trí đủ biên chế và đúng tiêu chuẩn nghiệp vụ cho Trung tâm và Chi nhánh của Trung tâm; đồng thời, quy hoạch nguồn cán bộ để bồi dưỡng, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý;

2.4. Rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tiếp tục phát triển mở rộng mạng lưới cộng tác viên theo hướng nâng cao chất lượng và tăng cường cộng tác viên ở cơ sở;

2.5. Xây dựng Đề án bảo đảm trụ sở làm việc và tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và các Chi nhánh của Trung tâm trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt;

2.6. Khẩn trương rà soát hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp pháp luật ở địa phương; kịp thời hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội chủ quản, tổ chức tư vấn pháp luật tự nguyện tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý đăng ký hoạt động và thực hiện các quy định khác bảo đảm có đủ các điều kiện để hoạt động trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; hướng dẫn quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý của các tổ chức này.

III. Về tăng cường hoạt động truyền thông

Thực hiện Phần III, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ:

1. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1.1. Phối hợp với Thủ trưởng các tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành, Giám đốc các Sở Tư pháp tổ chức biên soạn tài liệu để quán triệt về các nội dung của Luật Trợ giúp pháp lý cho cán bộ quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý, cán bộ pháp chế và cán bộ chủ chốt của các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan, cán bộ trực tiếp làm công

tác trợ giúp pháp lý ở Trung ương và địa phương, các phóng viên báo, đài, giúp họ nắm vững những nội dung cơ bản của Luật trợ giúp pháp lý để vận dụng đúng, kịp thời bảo đảm thi hành Luật trợ giúp pháp lý;

1.2. Tổ chức biên soạn tài liệu, trình Bộ trưởng về Kế hoạch, chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý chuyên sâu 2006 - 2007 cho Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, Luật sư của tổ chức hành nghề luật sư và Tư vấn viên pháp luật của các tổ chức tư vấn pháp luật có đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý;

1.3. Tổ chức biên soạn và phát hành tờ gấp, cẩm nang, tài liệu pháp luật mà người dân có nhiều vướng mắc và các nội dung của Luật trợ giúp pháp lý trình Bộ trưởng phê duyệt để cấp phát miễn phí cho các địa phương.

2. Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý trong việc tổ chức phổ biến, giới thiệu Luật trợ giúp pháp lý bằng những hình thức, biện pháp phù hợp với từng loại đối tượng và địa bàn cụ thể; riêng trong tháng 12 năm 2006 ưu tiên tổ chức các đợt tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương.

3. Giám đốc các Sở Tư pháp trong Quý IV năm 2006 và Quý I năm 2007 chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan tham mưu, giúp Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện các công việc sau:

3.1. Tổ chức quán triệt về các nội dung của Luật trợ giúp pháp lý cho các cán bộ chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, ban, ngành, báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương;

3.2. Tổ chức phổ biến rộng rãi, sâu sắc Luật trợ giúp pháp lý trong cán bộ, nhân dân trên các báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, đặc biệt là về diện đối tượng được GPL, quyền và nghĩa vụ của người được trợ giúp pháp lý..., chú trọng vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi, biên giới bằng các hình thức thiết thực, có hiệu quả.

IV. Về tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành tham mưu, giúp Bộ, ngành, mình tổ chức quán triệt, phổ biến, giới thiệu Luật trợ giúp pháp lý cho các cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan trước ngày 30 tháng 12 năm 2006. Đồng thời, nghiên cứu, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ, ngành mình về các hoạt động phối hợp trong công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý.

09/11/14

2. Giám đốc các Sở Tư pháp chủ động tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2006 và có kế hoạch thực hiện các quy định của Luật trợ giúp pháp lý khi Luật này có hiệu lực.

3. a) Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm thực hiện một số hoạt động sau đây ngay trong Quý IV năm 2006:

- Dự kiến các mục chi, hướng dẫn, lập kế hoạch cân đối ngân sách, bảo đảm nguồn kinh phí cần thiết cho Cục Trợ giúp pháp lý và các đơn vị có liên quan trong Bộ trong việc thực hiện các hoạt động chuẩn bị, triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý và thực hiện Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ;

- Hướng dẫn địa phương trong việc cân đối, bảo đảm kinh phí cần thiết cho việc chuẩn bị, tổ chức thi hành Luật trợ giúp pháp lý và thực hiện Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ;

- Có kế hoạch bảo đảm nguồn kinh phí cần thiết và hỗ trợ để Quỹ trợ giúp pháp lý hoạt động có hiệu quả.

b) Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc các Sở Tư pháp lên kế hoạch tổ chức các Đoàn công tác đi kiểm tra, nắm tình hình thực tế ở địa phương, kịp thời báo cáo Bộ trưởng để chỉ đạo, hướng dẫn địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đồng thời, giúp Bộ trưởng trong việc tổng hợp tình hình tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, các đơn vị, cơ quan có liên quan thực hiện Kế hoạch này; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2006./.

BỘ TRƯỞNG

Uông Chu Lưu

09/1814

**Rà soát các văn bản hướng dẫn Quyết định số 734/Ttg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng
Chính phủ về việc thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo
và đổi tượng chính sách và các văn bản có liên quan**
(Từ các văn bản của Thủ tướng Chính phủ trở lên)

Stt	Hình thức văn bản	Tên văn bản	Thời gian ban hành	Kiến nghị				
				Sửa đổi (nội dung)	Hủy (nội dung)	Ban hành mới (nội dung)	Cơ quan chủ trì (sửa, hủy hoặc ban hành mới)	Cơ quan phối hợp
.....
.....
.....
.....

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên)

Ghi chú: Thứ tự sắp xếp văn bản

- a) Sắp xếp theo hiệu lực pháp lý của văn bản từ cao xuống thấp.
- b) Nếu các văn bản có cùng cơ quan ban hành thì sắp xếp theo thứ tự thời gian ban hành.

Rà soát các văn bản hướng dẫn Quyết định số 734/TTrg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng
 Chính phủ về việc thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo
 và đổi tượng chính sách và các văn bản có liên quan
 (Các văn bản do các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành)

Stt	Hình thức văn bản	Tên văn bản	Thời gian ban hành	Kiến nghị				
				Sửa đổi (nội dung)	Hủy (nội dung)	Ban hành mới (nội dung)	Cơ quan chủ trì (sửa, hủy hoặc ban hành mới)	Cơ quan phối hợp
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thủ trưởng cơ quan
 (Ký tên)

Ghi chú: Thứ tự sắp xếp văn bản

- a) Sắp xếp theo hiệu lực pháp lý của văn bản từ cao xuống thấp.
- b) Nếu các văn bản có cùng cơ quan ban hành thì sắp xếp theo thứ tự thời gian ban hành.

**RÀ SOÁT CÁC QUY ĐỊNH VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
DO CÁC CƠ QUAN Ở ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH**

Số	Hình thức văn bản	Tên văn bản	Thời gian ban hành	Kiến nghị				Cơ quan chủ trì (sửa, hủy hoặc ban hành mới)	Cơ quan phối hợp
				Sửa đổi (nội dung)	Hủy (nội dung)	Ban hành mới (nội dung)			

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên)

Ghi chú: Thứ tự sắp xếp văn bản

- a) Sắp xếp theo hiệu lực pháp lý của văn bản từ cao xuống thấp.
- b) Nếu các văn bản có cùng cơ quan ban hành thì sắp xếp theo thứ tự thời gian ban hành.

Văn phòng Chính phủ xuất bản

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng

CÔNG BAO

LawSOH * Tel: +84-8-3845 6984 * www.ThuViенPhapLuat.com
Số 03 ngày 01 - 12 - 2006
Số 04 ngày 01 - 12 - 2006